TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2019/HS-ST
Ngày: 29-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang.
- Bà Bùi Mỹ Lan.

Thư ký Phên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia Phên tòa: Ông Tô Văn Tông – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 659/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG P, sinh năm 19 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 90/32/5A H, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: 90/20/21 H, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng H (sống) và bà Vương Kim P1 (sống); tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Võ Văn Q. Địa chỉ: xã Đ, huyện C, tỉnh C (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiênn tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội "Facebook" Nguyễn Hoàng P biết được ông Võ Văn Q có đăng bán điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3i trên trang "Chợ tốt", do cần tiền tiêu xài cá nhân nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này. Ngày 02-5-2019, P sử dụng tài khoản Facebook tên "QuocHoang" liên lạc và gọi điện thoại cho Q hỏi mua điện thoại. Để tạo lòng tin nơi Q, cùng ngày P hẹn gặp Q để trao đổi việc mua bán điện thoại và dẫn Q đến một căn nhà ở khu vực 3 Sông Hậu, phường Cái Khế, nói là nhà của mình rồi lấy lý do là mẹ P không có ở nhà nên không xem và mua điện thoại được. Đến 12 giờ ngày 04-5-2019, P tiếp tục điện thoại cho Q để hẹn xem điện thoại, Q đồng ý hẹn tại quán cà phê Thảo Uyên số 41F, Mậu Thân, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, sau khi xem điện thoại, P đồng ý mua điện thoại này với giá 3.800.000đồng, P nói Q trả tiền nước trước, P mang điện thoại về nhà cho mẹ mình xem rồi trả tiền điện thoại và tiền nước cho Q, vừa nói P vừa lấy điện thoại cất vào túi quần, Q có hỏi "đem về cho mẹ xem nữa hả?", P trả lời "ừ" rồi kêu Q chạy theo sau, Q đồng ý nên để P giữ điện thoại. Sau khi tính tiền nước xong, Q điều khiển xe theo P nhưng không kịp nên Q đến căn nhà trước đây P chỉ, tuy nhiên khi vào hỏi thì chủ nhà không biết P, Quý gọi điện cho P nhiều lần nhưng không liên lạc được, biết mình bị lừa nên Q đến Đội hình sự - Công an quận Ninh Kiều trình báo vụ việc.

Qua rà soát đối tượng, Cơ quan điều tra tiến hành mời P làm việc, P thừa nhận dùng thủ đoạn gian dối nêu trên để chiếm đoạt điện thoại của Q.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3i màu trắng 128Gb; 01 điện thoại hiệu Mobiistar B221.

Theo Kết luận định giá số 479/BKL-HĐĐG ngày 15-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều, xác định trị giá hiện tại của điện thoại di động nêu trên là 3.600.000đồng.

Quá trình điều tra, P thừa nhận đã dùng thủ đoạn gian dối để Q tin tưởng giao điện thoại di động hiệu Huawei cho P rồi chiếm đoạt. Điện thoại di động P chiếm đoạt có trị giá 3.600.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã trả lại cho Q 01 điện thoại di động hiệu Huawei, Q không yêu cầu khác về dân sự.

Cáo trạng số 152/CT-VKSNK ngày 04-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý tang vật như sau:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B221.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định vào ngày 04-5-2019 bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để nhằm mục đích chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Huawei của bị hại, cụ thể bị cáo có hành vi dùng lời nói gian dối để bị hại tin bị cáo có nhu cầu mua điện thoại nên bị hại đã tự nguyện giao điện thoại cho bị cáo. Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 479/BKL-HĐĐG ngày 15-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định gía trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.600.000đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội: Hành vi mà bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Bản thân bị cáo đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi dùng lời nói gian dối nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội của bị cáo nên cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Từ nhận định này, thấy rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, việc đề nghị hình phạt trên cơ sở xem xét các căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp, thỏa đáng với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

Tuy nhiên, trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử xét thấy sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gia đình đã liên lạc với bị cáo thì bị cáo sợ và quay về gặp bị hại để trả lại điện thoại; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt dành cho bị cáo sẽ thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều nhằm thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B221 là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng P** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B221.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án quận Ninh Kiều đang quản lý).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *VKSNDQNK;*
- *VKSNDTPCT;*
- *Công an QNK;*
- *Chi cục THADSQNK.*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA

Hồ Thị Tuyết Phương